

ĐỌC SÁCH:

Phát triển xã hội ở Việt Nam: Một tổng quan xã hội học năm 2000*

Trong bối cảnh nhận thức ngày càng tăng của toàn xã hội về yêu cầu bảo đảm sự phát triển bền vững, về môi trường sinh thái tự nhiên và xã hội, đòi hỏi các cán bộ nghiên cứu khoa học cần tham gia vào việc nhận diện tình hình, sự phát triển của xã hội Việt Nam hiện nay cũng như những vấn đề trước mắt và trong tương lai. Vì thế, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia đã giao cho Viện Xã hội học nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng một "Báo cáo xã hội năm 2000", một nhiệm vụ mà ngay tên gọi của nó cũng còn khá mới mẻ đối với các nhà nghiên cứu khoa học xã hội nước ta.

Nhóm nghiên cứu của Viện Xã hội học đã cố gắng thực hiện nhiệm vụ này hy vọng có thể mở ra một hướng đi mới trong nhiệm vụ nghiên cứu lâu dài của mình, tạo cho đội ngũ cán bộ nghiên cứu xã hội học cơ hội trực tiếp tham gia đóng góp vào quá trình hoạch định chính sách quốc gia trong những lĩnh vực xã hội đang rất cần làm sáng tỏ và tháo gỡ những vấn đề nổi cộm hiện nay.

PGS.TS. Trịnh Duy Luân - Chủ nhiệm đề tài đồng thời là chủ biên của cuốn sách, chịu trách nhiệm biên tập và ráp nối các chương mục của sách đã viết: "Kết cấu nội dung của cuốn sách này về cơ bản chính là *Báo cáo xã hội* mà chúng tôi biên soạn và được gọi bằng một tiêu đề mới dưới hình thức là một cuốn sách để giới thiệu với bạn đọc: "Phát triển xã hội ở Việt Nam: Một tổng quan xã hội học năm 2000" (Trang 15).

Bên cạnh các công trình nghiên cứu mang tính chuyên đề, chuyên ngành, trích đoạn... đã xuất bản, việc biên soạn một loại báo cáo tổng hợp phản ánh được nhiều chiều cạnh của sự phát triển xã hội của đất nước có thể là hữu ích cho các nhà quản lý, hoạch định chính sách cũng như cho chính các nhà nghiên cứu khoa học xã hội; nó sẽ đưa ra một tổng quan tình hình phát triển xã hội của đất nước tại một thời điểm nhất định. "*Phát triển xã hội ở Việt Nam: Một tổng quan xã hội học năm 2000*" theo một cách nào đó, có thể đóng vai trò này. Càng hữu ích hơn nếu nó được kết hợp với các báo cáo kinh tế, một số báo cáo khác và được xây dựng thường niên, lịch đại.

Các chương của sách được hình thành trên cơ sở nghiên cứu của các Phòng, các chuyên gia của Viện Xã hội học và các cộng tác viên: PGS.TS. Trịnh Duy Luân (Chương 1, Chương 2, Chương 11); PGS.TS. Bùi Thế Cường (Chương 2, Chương 3); PGS.TS. Tô

* TRỊNH DUY LUÂN (Chủ biên): *Phát triển xã hội ở Việt Nam: Một tổng quan xã hội học năm 2000*. Nhà xuất bản Khoa học xã hội. Hà Nội-2002. Khổ 13 x19 cm. 316 trang.

Duy Hợp và Th.S. Đỗ Thiên Kính (Chương 4); TS. Đặng Nguyên Anh (Chương 5); TS. Vũ Mạnh Lợi (Chương 6); TS. Lê Bạch Dương (Chương 7); TS. Trịnh Hòa Bình (Chương 8); TS. Mai Quỳnh Nam và TS. Mai Văn Hai (Chương 9); TS. Nguyễn Hữu Minh (Chương 10); TS. Trần Việt Trung (Chương 11); TSKH. Bùi Quang Dũng (Chương 12).

Cuốn sách gồm 12 chương. Ngoài Chương 1, 11 Chương còn lại tương ứng với 11 chủ đề, bao gồm cả các "lĩnh vực xã hội" lẫn những chiều cạnh xã hội của một số lĩnh vực khác. Chương 1: Bối cảnh và cách tiếp cận; Chương 2: Phân tầng xã hội và công bằng xã hội; Chương 3: Bối cảnh và đặc điểm của hệ thống phúc lợi xã hội; Chương 4: Xóa đói giảm nghèo; Chương 5: Phát triển dân số và nguồn nhân lực; Chương 6: Hôn nhân, gia đình và phụ nữ; Chương 7: Hệ thống giáo dục và đào tạo; Chương 8: Hệ thống chăm sóc sức khỏe; Chương 9: Đời sống văn hóa tinh thần và hoạt động truyền thông đại chúng; Chương 10: Những đặc trưng kinh tế - xã hội của quá trình đô thị hóa; Chương 11: Tệ nạn xã hội; Chương 12: Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Các chương của cuốn sách cố gắng đúc rút khái quát những nội dung chính sau: 1) Thực trạng của các lĩnh vực xã hội được đề cập cho đến năm 2000 thông qua những số liệu thống kê hoặc các kết quả nghiên cứu gần đây. 2) Bình luận, đánh giá chúng từ giác độ xã hội học và quan điểm phát triển nói chung. 3) Dự báo xu hướng biến đổi và phát triển của các lĩnh vực này. 4) Gợi ý, đề xuất về các chương trình và chiến lược hành động. (Trang 16).

Thông tin bảo đảm cho các nội dung trên được khai thác từ rất nhiều nguồn trong khoảng thời gian một vài năm gần đây, trong đó có: Số liệu thống kê chính thức của Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội..., Kết quả của các cuộc điều tra mức sống (VLSS 1993, 1998), Tổng điều tra dân số và nhà ở 1999; Kết quả nghiên cứu của Viện Xã hội học và một số viện và trung tâm nghiên cứu khác trong vài năm gần đây. Báo cáo chuyên đề của các Bộ, ngành; Các báo cáo, ấn phẩm của các tổ chức quốc tế tại Việt Nam như Ngân hàng thế giới, UNDP, UNICEF, UNFPA,...; Các báo cáo nghiên cứu từ các Dự án phát triển, đặc biệt là những nghiên cứu có quy mô toàn quốc; Thông tin báo chí trong nước và nước ngoài.

Các tác giả đã sử dụng lối tiếp cận toàn diện trong việc xây dựng các Báo cáo xã hội năm 2000. Báo cáo đề cập theo bề rộng đến nhiều lĩnh vực xã hội như: Phân tầng xã hội, Xóa đói giảm nghèo, Gia đình và Phụ nữ, Sự tham gia của người dân và Phát huy dân chủ ở cơ sở,... Các tác giả cũng cố gắng phân tích những khía cạnh xã hội của một số lĩnh vực khác như Giáo dục, Chăm sóc sức khỏe, Dân số và nguồn nhân lực, Văn hóa và truyền thông đại chúng, Phát triển đô thị. Tuy nhiên, do khả năng và lực lượng còn hạn chế, nên một số lĩnh vực xã hội còn chưa được đề cập trong cuốn sách như: biến đổi của cơ cấu xã hội, vấn đề dân tộc, vấn đề tôn giáo, hoặc những vấn đề đã được đề cập nhưng ở mức chưa đầy đủ như vấn đề giới và phụ nữ. Cuốn sách là cố gắng mang tính thử nghiệm đầu tiên đối với loại tài liệu tổng quan, nên không tránh khỏi những thiếu sót và sơ xuất. Mong nhận được các ý kiến phê bình và góp ý của người đọc để có thể rút kinh nghiệm cho các nghiên cứu tiếp theo.

HOÀNG ANH

Chính sách xã hội và công tác xã hội ở Việt Nam thập niên 90*

Ở nước ta, chính sách xã hội và công tác xã hội là lĩnh vực thu hút sự chú ý của giới nghiên cứu và những người làm chính sách trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế - xã hội cuối những năm 80 và thời kỳ bước đầu đổi mới đầu những năm 90. Tuy nhiên, với tính chất là một lĩnh vực mới bắt đầu được khám phá nên những nghiên cứu của giai đoạn này về chính sách xã hội còn gặp nhiều hạn chế, cả về mặt lý luận lẫn thực nghiệm. Trên góc độ lý thuyết và phương pháp luận, một số công trình nghiên cứu đáng chú ý của thời kỳ này còn thiên về những quan niệm có tính triết học hoặc kinh nghiệm, khó có thể phục vụ cho việc thao tác hóa khái niệm để phục vụ nghiên cứu thực nghiệm.

Trong thập niên 90, lĩnh vực nghiên cứu về chính sách xã hội và công tác xã hội ở nước ta đã phát triển đáng kể, cả về lý thuyết lẫn khía cạnh thực nghiệm. Một trong những biểu hiện về bước phát triển đó chính là cuốn: "Chính sách xã hội và công tác xã hội ở Việt Nam thập niên 90" của Bùi Thế Cường vừa được Nhà xuất bản Khoa học Xã hội xuất bản năm 2002.

Cuốn sách tập hợp các nghiên cứu của tác giả trong thập kỷ 90 về chính sách xã hội và công tác xã hội ở Việt Nam. *Phần một*: "Một số khía cạnh cơ bản của chính sách xã hội và công tác xã hội" bao gồm những công trình nhằm đóng góp vào việc tìm tòi xây dựng học thuyết về chính sách xã hội ở Việt Nam. *Phần hai*: "Những nghiên cứu trường hợp" là phần viết đi sâu vào những khía cạnh cụ thể cả về mặt lý luận và thực tiễn của lĩnh vực chính sách xã hội và công tác xã hội ở nước ta trong thập kỷ 90.

Về mặt phương pháp luận, tác giả đã tham khảo những nghiên cứu quốc tế khái quát hóa từ các thực tiễn chính sách xã hội ở những nước công nghiệp phát triển dựa trên kinh tế thị trường. Đây là khu vực mà cho đến đầu những năm 90 chúng ta còn hiểu biết rất ít. Tác giả đưa ra nhận xét rằng mô hình chính sách xã hội của Việt Nam cần xuất phát từ thực tế lịch sử chính sách xã hội của Việt Nam đồng thời tham khảo các mô hình cơ bản của thế giới để xây dựng nên một mô hình chính

* BÙI THẾ CƯỜNG: *Chính sách xã hội và công tác xã hội ở Việt Nam thập niên 90*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội. Hà Nội-2002. Khổ 13 x19 cm. 268 trang.

sách xã hội mới phù hợp với điều kiện hiện nay. Tác giả gợi ý rằng tiếp cận nghiên cứu hệ thống phúc lợi xã hội quốc gia có thể được xem xét từ góc độ thiết chế. Tác giả cho rằng thực tiễn ở nước ta đang nổi lên yêu cầu cải cách khuôn khổ pháp lý và thay đổi thái độ (văn hóa) đối với các tác nhân tham gia vào hệ thống này.

Có thể nói đóng góp nổi bật của chuyên khảo này về góc độ lý luận là những nỗ lực đề xuất khái niệm phúc lợi xã hội như một phạm trù lý luận then chốt để khái quát hóa thực tiễn chính sách xã hội và công tác xã hội. Tác giả cũng đưa ra giả thuyết về ba mô hình phúc lợi xã hội ở Việt Nam, về sự thay thế và pha trộn hỗn hợp của ba mô hình này trong tiến trình lịch sử hiện đại cũng như trong thực tế hiện nay ở Việt Nam.

Phần hai cuốn sách giới thiệu những nghiên cứu thực nghiệm liên quan đến các bộ phận hợp thành của hệ thống phúc lợi xã hội quốc gia (ưu đãi xã hội, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phúc lợi doanh nghiệp), cũng như liên quan đến những nhóm xã hội là đối tượng chính sách xã hội (người cao tuổi, trẻ em trong hoàn cảnh khó khăn, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người nghèo). Những nghiên cứu này giúp làm sáng tỏ hoàn cảnh sống và chính sách phúc lợi của Nhà nước đối với các nhóm đối tượng. Mặt khác, nó là sự chứng minh và làm sáng tỏ thêm các quan điểm lý thuyết về chính sách xã hội đã được tác giả khái quát hóa ở phần một của cuốn sách.

Tập chuyên khảo "Chính sách xã hội và công tác xã hội ở Việt Nam thập niên 90" đã có những đóng góp đáng chú ý trong việc phát triển những hiểu biết về lĩnh vực chính sách xã hội và công tác xã hội. Những nỗ lực của tác giả thể hiện trong cuốn sách là rất đáng trân trọng ở chỗ đã đóng góp vào việc lấp các khoảng trống trong tri thức và kỹ năng về bộ môn chính sách xã hội và công tác xã hội ở Việt Nam trong giai đoạn chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường. Chúng tôi chia sẻ quan điểm của tác giả rằng ở nước ta hiện nay cần nhấn mạnh đến yêu cầu hiện đại hóa và chuyên nghiệp hóa lĩnh vực nghiên cứu, đào tạo và thực hành chính sách xã hội và công tác xã hội.

Đây là một tài liệu tham khảo đáng chú ý đối với những nhà hoạch định chính sách xã hội, những người làm công tác quản lý xã hội và giới nghiên cứu. Đối với sinh viên và học viên cao học xã hội học, tập chuyên khảo này cũng là tài liệu bổ ích cho bộ môn phúc lợi xã hội.

XUÂN TRƯỜNG